

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 50/2020/HS-PT

Ngày 01-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Các Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến

Ông Hồ Đức Châm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Phương Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 77/2020/TLPT-HS, ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn P, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2020/HS-ST, ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn P, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 24 tháng 6 năm 1978 tại B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị P; có vợ đã ly hôn và 01 con; tiền án: Bản án số 36/2010/HSST, ngày 17/9/2010 xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 51/2010/HSST, ngày 29/12/2010 xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đều do Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng xét xử; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 24/02/2020, bị tạm giam ngày 01/3/2020 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần X T - Luật sư Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P là người sử dụng chất ma túy Heroine từ năm 2008, P thường xuyên xuống địa phận thị trấn K, huyện L, tỉnh B mua ma túy về sử dụng

và bán kiếm lời. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24/02/2020, khi đang ở ngoài đường P nhận được cuộc gọi của Đàm Văn T, hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy Heroine, Nguyễn Văn P đồng ý và hẹn Đàm Văn T đến khu vực dốc Đá Bia thuộc thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để giao dịch mua bán ma túy. Nguyễn Văn P một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12HA-015.39 đến địa điểm hẹn, khi hai bên gặp nhau, Đàm Văn T nói chỉ còn 200.000 đồng nên chỉ lấy 02 gói ma túy. Nguyễn Văn P lấy trong túi quần đang mặc 01 bao diêm, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng, Nguyễn Văn P lấy 02 gói giấy bạc màu vàng chứa ma túy Heroine trong túi ni lông này đưa cho Đàm Văn T và nhận 200.000 đồng, khi Đàm Văn T vừa cất ma túy vào túi quần trước bên phải đang mặc thì bị Công an huyện H phát hiện, Nguyễn Văn P ném 01 vỏ bao diêm bên trong chứa 02 gói ma túy đang cầm trên tay xuống đất cách vị trí của P khoảng 02 mét. Công an huyện H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn P và Đàm Văn T.

Tại kết luận giám định số 87/KL-PC09, ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: “Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc màu vàng thu giữ của Đàm Văn T là ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,031 gam (đã trừ bì); chất cục bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc màu vàng trong 01 túi ni lông màu trắng miệng kẹp dính, có viên đỏ, đựng trong 01 bao diêm Nguyễn Văn P vút ra đất là ma túy Heroine có tổng khối lượng là 0,033 gam (đã trừ bì)”.

Quá trình điều tra làm rõ thêm ngoài lần mua bán ma túy bị bắt quả tang ở trên, Nguyễn Văn P còn bán ma túy các lần khác, cụ thể:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/02/2020, Đàm Văn T, Hứa Văn V và Hứa Văn T góp tiền để mua ma túy về sử dụng. Hứa Văn V gọi điện thoại vào số 0333008974 cho Nguyễn Văn P hỏi mua ma túy, Nguyễn Văn P hẹn đến khu vực dốc Đá Bia, thuộc thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để giao dịch. Đàm Văn T, Hứa Văn V và Hứa Văn T đến chỗ hẹn trước, trong lúc Đàm Văn T đi mua xi lanh, thì Nguyễn Văn P đến và bán cho Hứa Văn V 10 gói ma túy Heroine với giá 950.000 đồng. Số ma túy này Đàm Văn T, Hứa Văn V, Hứa Văn T đã sử dụng hết.

Trưa ngày 23/02/2020, Đàm Văn T, Hứa Văn V và Trần D cùng góp tiền để mua ma túy Heroine về sử dụng. Hứa Văn V gọi điện thoại vào số 0333008974 cho Nguyễn Văn P hỏi mua ma túy, Nguyễn Văn P hẹn đến khu vực dốc Đá Bia, thuộc thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để giao dịch. Cả Đàm Văn T, Hứa Văn V, Trần D cùng đến địa điểm hẹn để gặp Nguyễn Văn P, Hứa Văn V là người trực tiếp đưa 400.000 đồng và nhận 04 gói ma túy Heroine với P. Sau đó T, V, D đã chia nhau sử dụng hết số ma túy này.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/02/2020, Đàm Văn T, gặp Lý Văn X và mượn điện thoại di động của X để gọi vào số điện thoại 0333008974 của Nguyễn Văn P hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine, Nguyễn Văn P đồng ý và hẹn Đàm Văn T đến khu vực dốc Đá Bia thuộc địa phận thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh

Lạng Sơn để bán ma túy cho. Sau đó, Đàm Văn T thuê Lý Văn X chở đến địa điểm đã hẹn. Đến nơi, Đàm Văn T đưa cho Nguyễn Văn P 200.000 đồng và nhận 02 gói ma túy Heroine, lúc này có mặt Lý Văn X. Đàm Văn T mang ma túy trên về và sử dụng hết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2020/HS-ST, ngày 29-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/02/2020. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn P giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ và ấn định mức hình phạt 09 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức phạt tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Văn P.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 năm tù; xét thấy bị cáo mắc bệnh xã hội và không có công ăn, việc làm nên đã phạm tội, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí lời bào chữa của người bào chữa và không bổ sung thêm; bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên lời khai như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận không mâu thuẫn với các đối tượng đã mua túy với bị cáo, tuy nhiên bị cáo không thừa nhận được bán ma túy nhiều lần cho những người sử dụng ma túy, nhưng qua lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra

tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận: Trong các ngày 22, 23, 24 tháng 02 năm 2020, tại khu vực dốc Đá Bia thuộc địa phận thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Nguyễn Văn P đã có hành vi bán trái phép ma túy Heroine nhiều lần cho Đàm Văn T, Hứa Văn V, Hứa Văn T và Trần D, trong đó chiều ngày 24/02/2020 thu giữ của Nguyễn Văn P tổng khối lượng 0,033 gam chất ma túy Heroine. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có 02 tiền án, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn P, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó mức hình phạt 09 năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của bản thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn P; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2020/HS-ST, ngày 29-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Văn P, cụ thể như sau:

1. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (chín) năm tù về

tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/02/2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. H, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. H, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Đức Trí